**TOÁN 8**

**CHUYÊN ĐỀ 1: TỨ GIÁC**

1. **LÝ THUYẾT**
2. Định nghĩa

Tứ giác ABCD là hình gồm bốn đoạn thẳng AB, BC, CD, DA, trong đó bất kỳ hai đoạnt hẳng nào cũng không nằm trên cùng một đường thẳng.

1. Tứ giác lồi:

Tứ giác lồi là tứ giác luôn nằm trong một nửa mặt phẳng có bờ là đườngt hẳng chwuas bất kỳ cạnh nào của tứ giác.

1. Tổng bốn góc trong một tứ giác bằng 
2. **BÀI TẬP**

**Bài toán 1**: Cho tứ giác ABCD biết 

1. Tính các góc của tứ giác ABCD
2. Chứng minh AB // CD.
3. Gọi E là giao điểm của AD và BC. Tính các góc của tam giác CDE.

**Bài toán 2**: Cho tứ giác ABCD có 

1. Tính các góc của tứ giác ABCD
2. Tia phân giác của  và  cắt nhau tại E. Các đường phân giác của góc ngoài tại đỉnh C và D cắt nhau tại F. Tính  và 

**Bài toán 3**: Tính số đo các góc còn lại của tứ giác ABCD biết:

1.   
2.   .
3.   .

**Bài toán 4**: Tính số đo các góc  và  của tứ giác ABCD biết   

**Bài toán 5**: Cho tứ giác ABCD có  Các tia phân giác của   cắt nhau tại I và  Tính các góc  

**Bài toán 6**: Cho tứ giác ABCD có ba góc ngoài tại đỉnh A, B, C theo thứ tự    Tính góc trong D của tứ giác.

**Bài toán 7**: Cho tứ giác ABCD có  

1. Chứng minh rằng BD là đường trung trực của AC.
2. Biết   Tính  

**Bài toán 8**: Cho tứ giác ABCD có:    Tính  

**Bài toán 9**: Cho tứ giác ABCD có  và  Chứng minh:

1.  từ đó suy ra 
2. 
3. AB // CD.

**Bài toán 10**: Cho tứ giác ABCD, AB cắt CD tại E, BC cắt AD tại F. Các tia phân giác của  và  cắt nhau tại I. Chứng minh:

1. 
2. Nếu  và  thì 

**----- Hết -----**